

BÁO CÁO

**Về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ các nông,
lâm trường và kết quả thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg
ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.**

Thực hiện Công văn số 42/KH-TTCTP ngày 07/4/2017 của Thanh tra Chính phủ về việc khảo sát nắm tình hình phục vụ thanh tra việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc nông lâm trường quốc doanh. Sau khi tổng hợp, UBND tỉnh báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT CÓ NGUỒN GỐC NÔNG LÂM TRƯỜNG TRƯỚC VÀ SAU KHI SẮP XẾP ĐỔI MỚI

Tỉnh Đắk Nông được tái lập từ ngày 01 tháng 01 năm 2004 theo Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội trên cơ sở chia tách tỉnh Đắk Lắk. Sau khi chia tách, tỉnh Đắk Nông có tổng diện tích đất tự nhiên là 651.561 ha. Trong đó, Đất lâm nghiệp có diện tích là 342.778,5 ha, chiếm 52% tổng diện tích tự nhiên. Tỷ lệ che phủ rừng toàn tỉnh là 39,1%.

Trước khi sắp xếp đổi mới theo Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có 18 Lâm trường quốc doanh (Công ty Lâm nghiệp) với tổng diện tích được giao quản lý là **325.967,8** ha và 02 Công ty Nông nghiệp (Công ty Cà phê) với tổng diện tích được giao quản lý là 4.450,46 ha.

Theo Phương án sắp xếp đổi mới các nông lâm trường quốc doanh (năm 2008) đã chuyển đổi, bàn giao, sáp nhập lâm trường quốc doanh thành 14 Công ty lâm nghiệp và 02 Công ty nông nghiệp (14 Công ty TNHH MTV và 02 Công ty cà phê).

Đến năm 2014, tổng diện tích 16 Công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý, sử dụng là **189.918** ha, trong đó đất phi nông nghiệp là 1.174 ha, đất nông nghiệp 188.744 ha, bao gồm: đất sản xuất nông nghiệp là 12.983 ha, đất nông nghiệp khác 115,8 ha; đất nuôi trồng thủy sản 4,2 ha; đất lâm nghiệp 175.641 ha.

Diện tích đất thu hồi từ các nông lâm trường là **136.049,8** ha, trong đó thu hồi cho 43 đơn vị, doanh nghiệp thuê đất để thực hiện dự án nông, lâm nghiệp với tổng diện tích là **33.747,5** ha; thu hồi giao về cho địa phương quản lý, bố trí sử dụng với diện tích **102.302,3** ha (trong đó chủ yếu là đất đã bị người dân lấn chiếm sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất nông nghiệp và đất thu hồi xây các công trình thủy điện, thủy lợi và các công trình công cộng khác).

Thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông lâm nghiệp và các Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành. Tỉnh Đắk Nông đã xây

dựng Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty nông, lâm nghiệp nhằm phân loại, sắp xếp các Công ty nông, lâm nghiệp. Theo Phương án đã chuyển đổi, sắp xếp thì có 01 Công ty Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện nhiệm vụ SXKD (Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Đại Thành); 05 Công ty Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện nhiệm vụ công ích (Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắc Wil, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Nam Tây Nguyên, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắc N'tao, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đức Hòa và Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Sơn); 03 Công ty cổ phần Nhà nước giữ cổ phần chi phối (Công ty TNHH MTV Nam Nung, Công ty TNHH MTV cà phê Thuận An, riêng Công ty Cà phê Đức Lập sẽ cổ phần hóa sau giá trị thực tế của doanh nghiệp không âm); 06 Công ty giải thể (Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Trường Xuân, Công ty TNHH MTV nông, lâm nghiệp Đức Lập, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Thuận Tân, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Đức và Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa) và thành lập 02 Ban quản lý rừng phòng hộ (Ban quản lý rừng phòng hộ Đắc Măng và Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa).

Hiện nay, các Công ty và các Ban quản lý rừng phòng hộ đang quản lý, sử dụng 109.829 ha để xây dựng đề án sản xuất kinh doanh và quản lý bảo vệ rừng, trong đó đất phi nông nghiệp là 1.894,2 ha, đất nông nghiệp 109.486 ha bao gồm: đất sản xuất nông nghiệp là 4.686 ha, đất lâm nghiệp 104.800 ha, còn lại là đất khác. Diện tích không có nhu cầu sử dụng, các Công ty nông, lâm nghiệp dự kiến chuyển về địa phương 80.089 ha.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ 11/CT-TTg NGÀY 04/4/2016 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các Công ty nông nghiệp, Công ty lâm nghiệp, Ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng; Quyết định số 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai giai đoạn đến 2020.

UBND tỉnh Đắc Nông đã ban hành Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 về việc ban hành Kế hoạch tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai tỉnh Đắc Nông, giai đoạn đến 2020; trong đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thị xã và các Sở, Ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện thanh tra và có kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đối với 14 tổ chức được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án sản xuất nông lâm nghiệp (có biểu 01 kèm theo). Qua thanh tra có 12 đơn vị trong quá trình quản lý, sử dụng đất đã để xảy ra các sai phạm cụ thể như: Diện tích đất bị lấn chiếm; sử dụng đất sai mục

đích; không đưa đất vào sử dụng...và đề nghị UBND tỉnh thu hồi 1.817,7 ha (có biểu 02 kèm theo).

Theo kế hoạch thanh tra năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường, sẽ tiến hành thanh tra đối với 15 tổ chức được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án sản xuất nông lâm nghiệp. Hiện tại, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 251/QĐ-STNMT ngày 07/3/2017 về việc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đối với 05 doanh nghiệp được nhà nước giao, cho thuê để thực hiện dự án sản xuất nông lâm nghiệp trên địa bàn huyện Đăk G'long, tỉnh Đăk Nông. Đoàn thanh tra kết thúc thanh tra và ban hành kết luận thanh tra trong quý II năm 2017.

Thanh tra tỉnh Đăk Nông đã tiến hành 04 cuộc thanh tra việc quản lý và sử dụng đất có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường do các công ty lâm nghiệp và doanh nghiệp quản lý (05 đơn vị trong đó có 03 công ty lâm nghiệp: Công ty TNHH MTV Thuận Tân, Công ty TNHH MTV Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Quảng Tín; 02 doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Thiên Sơn, Công ty TNHH TM Đỉnh Nghệ). Đã kết thúc và ban hành 03 kết luận thanh tra, đang dự thảo kết luận 01 cuộc (02 doanh nghiệp). Qua thanh tra, đã phát hiện sai phạm như: Để nhiều diện tích rừng bị mất, đất bị lấn chiếm, hủy hoại rừng, diện tích đất liên doanh liên kết bị xâm canh, lấn chiếm, ký hợp đồng giao khoán theo Nghị định số 135/NĐ-CP ngày 08/11/2005 không đúng quy định... UBND tỉnh đã chỉ đạo chuyển toàn bộ hồ sơ thanh tra sang Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh để điều tra, xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với 02 Công ty (có biểu 03 kèm theo).

Ngoài ra, trước khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã thanh tra toàn diện và ban hành Kết luận thanh tra đối với 03 Công ty lâm nghiệp (Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Trường Xuân, Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Đức).

Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và những nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành chủ yếu về kinh tế - xã hội năm 2017. Trong đó, giao Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra toàn diện các Công ty nông, lâm nghiệp sau khi sắp xếp, đổi mới các Công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông. Ngày 18/4/2017, Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 44/QĐ-TTr về việc thanh tra toàn diện tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn.

III. NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN VIỆC LẤN CHIẾM, TRANH CHẤP ĐẤT CÓ NGUỒN GỐC NÔNG LÂM TRƯỜNG

1. Nguyên nhân khách quan

- Do diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh chiếm tỷ lệ lớn, mỗi Công ty lâm nghiệp quản lý bảo vệ nhiều diện tích và phân tán trên địa bàn nhiều xã, nhiều huyện.

- Áp lực về dân số tăng mạnh, nhất là tình hình dân di cư tự do từ các tỉnh miền núi phía Bắc vào Đăk Nông làm ăn sinh sống, dẫn đến nhu cầu về đất sản xuất, đất tăng mạnh.

- Do tình hình giá cả một số mặt hàng nông sản tăng cao, nhu cầu về đất sản xuất cũng tăng theo, dẫn đến người dân phá rừng, lấn chiếm đất để canh tác, thậm chí mua bán, sang nhượng đất trái phép để hưởng lợi.

- Kể từ khi Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo đóng cửa rừng ở Tây nguyên các Công ty lâm nghiệp chỉ thực hiện nhiệm vụ công ích (quản lý bảo vệ rừng, đảm bảo ổn định an ninh chính trị) và được hỗ trợ một phần kinh phí trong khi các Công ty không có nguồn thu nào khác, do vậy làm ảnh hưởng đến việc bố trí nguồn lực để quản lý, bảo vệ rừng, đất rừng.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Do chính sách pháp luật về đất đai, quản lý, bảo vệ rừng qua các thời kỳ có sự thay đổi, việc lập quy hoạch sử dụng đất còn thiếu sự nhất quán, không đồng bộ dẫn đến những diện tích đất có nguồn gốc lấn chiếm từ các nông lâm trường (đất rừng) nay lại được công nhận quyền sử dụng đất.

- Một số đơn vị chủ rừng không đủ năng lực để quản lý bảo vệ, buông lỏng quản lý trong một thời gian dài, không chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý, bảo vệ và xử lý các hành vi vi phạm về lấn chiếm đất rừng, đất lâm nghiệp.

- Các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai chưa nghiêm, hiệu quả chưa cao.

- Các dự án đầu tư sản xuất nông lâm nghiệp chậm triển khai hoặc không đủ năng lực triển khai thực hiện, thủ tục giao đất giao rừng còn thiếu chặt chẽ, chưa thu hút được sự tham gia của người dân trong vùng dự án.

- Chính quyền địa phương nhất là cấp huyện, cấp xã không thực hiện hết trách nhiệm của mình trong công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai, còn khoán trắng cho các chủ đất, chủ rừng.

- Công tác quản lý nhân hộ khẩu của chính quyền địa phương còn lỏng lẻo nhất là khu vực vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

IV. QUAN ĐIỂM VÀ KIẾN NGHỊ HƯỚNG XỬ LÝ

1. Quan điểm, hướng xử lý

Sau khi Luật Đất đai năm 2003 có hiệu lực thi hành, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có nhiều diện tích đất có nguồn gốc từ nông lâm trường đã bị người dân xâm lấn sử dụng ổn định không thể thu hồi lại được nhưng cũng chưa đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Để quản lý diện tích đất này và tạo nguồn thu ngân sách cho địa phương, UBND tỉnh đã xin chủ trương của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan (Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 10/10/2014 trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và triển khai thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 63.057 ha đất có nguồn gốc phá rừng từ ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến ngày 01 tháng 01 năm 2010.

Căn cứ theo quy định của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, trong đó tại Khoản 2, Điều 22, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định

việc xử lý đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01/7/2014. UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã rà soát tham mưu UBND tỉnh xử lý, quản lý đất có nguồn gốc từ nông lâm trường trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành.

2. Kiến nghị

Từ những kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cũng như kết quả thanh tra của các Sở, ngành (Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh) trước khi Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị số 11/CT-TTg cho thấy việc tăng cường quản lý của tỉnh về đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh là thường xuyên, hiệu quả hơn.

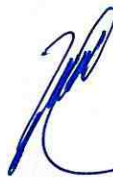
Bên cạnh đó, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Quyết định số 302/QĐ-TTCT ngày 16/02/2012 về thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai; giao đất, giao rừng và một số dự án trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và đã ban hành Kết luận số 2267/KL-TTCT ngày 04/10/2013, trong đó đã kết luận việc quản lý, sử dụng đất đai ở các Công ty TNHH MTV, Công ty cà phê; việc cho thuê đất, giao đất, giao rừng cho các doanh nghiệp để thực hiện dự án và việc quản lý, sử dụng đất, rừng của UBND các huyện, thị xã. Đồng thời, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thanh tra và ban hành Kết luận đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Wil, Công ty TNHH MTV Đầu tư, phát triển Đại Thành. Như vậy, việc thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã được thực hiện đồng thời, cơ bản đối với các đơn vị

Do vậy, đề nghị Thanh tra Chính phủ (Cục II) không tiến hành lập kế hoạch thanh tra việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Kính đề nghị Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Cục II - Thanh tra Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng

**KẾT QUẢ THANH TRA TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT CỦA 14 ĐƠN VỊ
DO SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THAM MƯU**

STT	Tên dự án	Quy hoạch dự án được thẩm định (ha)							Kết quả kiểm tra (ha)								
		Tổng diện tích	Diện tích QLBR	Quy hoạch trồng rừng	Quy hoạch trồng cao su	Quy hoạch trồng cây khác	Quy hoạch đất xây dựng	Đất khác	Diện tích QLBR	Trồng rừng	Đúng quy hoạch	Sai quy hoạch	Cây khác	Đất khác	Diện tích đất bị lấn chiếm	Đất xây dựng	Đất trống
Tổng cộng																	
1	Công ty TNHH SX - TM - XD và Du lịch Việt Can	50.0	3.0	16.0	20.0	10.0								2.5			37.0
2	Công ty TNHH Phúc Lâm Thành	91.6	81.0				10.6							0.8		4.6	6.0
3	Công ty TNHH Phi Long	310.0	134.7		168.2		3.1							134.7	19.3	24.0	91.4
4	Công ty TNHH Minh Phúc	402.1	198.4		189.0		1.0							143.3	161.4	85.0	143.3
5	Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Thái Lan	180.5	99.6		80.9									34.1	80.9	27.9	34.1
6	Công ty Cổ phần địa ốc Khang Nam	336.4	85.9		242.4		2.4							16.0	190.0		21.0
7	Công ty TNHH Thiện Hưng	560.4	398.6		146.6		2.2							0.0	90.0		0.0
8	Doanh nghiệp tư nhân Huy Du	192.1	147.4		41.2		0.4							44.6	2.5	4.6	20.8
9	Công ty TNHH Bảo Lâm	1,667.0	251.4	1,415.6									251.4				1,317.0

STT	Tên dự án	Quy hoạch dự án được thẩm định (ha)							Kết quả kiểm tra (ha)									
		Tổng diện tích	Diện tích QLBR	Quy hoạch trồng rừng	Quy hoạch trồng cao su	Quy hoạch trồng cây khác	Quy hoạch đất xây dựng	Đất khác	Diện tích QLBR		Trồng rừng	Trồng cao su		Cây khác	Đất khác	Diện tích đất bị lấn chiếm	Đất xây dựng	Đất trống
									Diện tích rừng bị phá	Diện tích rừng còn lại		Đúng quy hoạch	Sai quy hoạch					
10	Công ty TNHH Nông nghiệp SX - TM - DV Hào Quang	1,486.0	636.1	849.9							799.9				50.0			
11	Công ty TNHH Khai Vy	2,700.5	2,150.3	406.6	138.6	138.6	5.0		31.7	2,118.6	344.8	93.9		100.2	38.0			
12	Công ty Cổ phần Kim Tín MDF	320.8		320.8							317.8				3.0			
13	Công ty TNHH Ngọc Thạch	3	0	3	0	0	0	-	0	0	0	0	0	0	0	0	3	
14	Công ty TNHH Chế biến - trồng trọt - chăn nuôi Thịnh An Khương	47.5		47.5											47.5			
	Tổng	8,300.4	4,186.4	3,011.9	1,026.8	148.6	24.7	33.2	659.1	3,527.3	1,880.8	786.9	151.4	139.5	1,721.9	7.7	46.0	

TỔNG HỢP CÁC SAI PHẠM QUA THANH TRA DO SỔ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THAM MỪU

STT	Tên đơn vị	Tổng diện tích cho thuê	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích sai phạm	Các sai phạm (ha)			Biện pháp xử lý			Ghi chú
					Diện tích rừng bị phá, lấn chiếm	Diện tích đơn vị sử dụng sai mục đích	Diện tích đất chưa sử dụng	Thu hồi đất(ha)	xử phạt hành chính không áp dụng biện pháp khác phục hậu quả (ha)	Gia hạn sử dụng đất (ha)	
1	Công ty TNHH SX - TM - XD và Du lịch Việt Can	50.0	Huyện Tuy Đức	39.5	2.5	37.0	39.5	39.5	2.5	2.5	
2	Công ty TNHH Phúc Lâm Thành	91.6	Huyện Tuy Đức	6.8	0.8	6.0	0.8	0.8	0.8	6.0	
3	Công ty TNHH Phi Long	310.0	Huyện Tuy Đức	134.7	91.4	43.3	134.7	134.7	43.3	91.4	
4	Công ty TNHH Minh Phúc	402.1	Huyện Tuy Đức	143.3	143.3		143.3	143.3	85.0		
5	Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Thái Lan	180.5	Huyện Tuy Đức	34.1	34.1		34.1	34.1	34.1		

STT	Tên đơn vị	Tổng diện tích cho thuê	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích sai phạm	Các sai phạm (ha)				Biện pháp xử lý				Ghi chú	
					Diện tích rừng bị phá, lấn chiếm	Diện tích đơn vị sử dụng sai mục đích	Diện tích đất chưa sử dụng	Đất dự án để lấn chiếm	Thu hồi đất(ha)	xử phạt hành chính không áp dụng biện pháp khác phục hậu quả (ha)	Gia hạn sử dụng đất (ha)	UBND cấp huyện kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các cá nhân, hộ gia đình lấn, chiếm đất (ha)		
6	Công ty Cổ phần địa ốc Khang Nam	336.4	Huyện Tuy Đức	21.0	16.0		5.0	21.0				21.0		
7	Doanh nghiệp tư nhân Huy Du	192.1	Huyện Tuy Đức	83.3	20.8	23.8	38.7	83.3	23.8			20.8		
8	Công ty TNHH Bảo Lâm	1,667.0	Huyện Krông Nô	1,317.0	251.4		1,065.6	1,317.0				1,317.0		
9	Công ty TNHH Khải Vy	2,700.5	Huyện Đắk G'long	38.0	38.0			38.0				38.0		
10	Công ty Cổ phần Kim Tín MDF	320.8	Huyện Đắk G'long	3.0			3.0	3.0				3.0		
11	Công ty TNHH Ngọc Thạch	3	Huyện Tuy Đức	3	0.0	0	0	3	0			0		
12	Công ty TNHH Chế biến - trồng trọt - chăn nuôi Thịnh An Khương	47.5	Huyện Đắk G'long	47.5			47.5	47.5						
	Tổng cộng	6,301.5		1,823.7	420.9	244.5	44.7	1,113.6	1,817.7	186.2	6.0	1,494.5		

**TỔNG HỢP SAI PHẠM VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐỐI VỚI 05 ĐƠN VỊ TRONG VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT
DO THANH TRA TỈNH THAM MƯU**

STT	ĐƠN VỊ ĐƯỢC THANH TRA	DIỆN TÍCH GIAO KHOẢN 135 (ha)				HỢP ĐỒNG LIÊN DOANH LIÊN KẾT				CÁC SAI PHẠM				DIỆN TÍCH THU HỒI (ha)	GHI CHÚ		
		Số hộ được giao khoản	Diện tích được giao khoản	Số hợp đồng không đúng đối tượng	Số hợp đồng giao khoản	Số hộ giao khoản (ha)	Diện tích xâm canh, lấn chiếm (ha)	Diện tích sang nhượng trái phép (ha)	Diện tích đất mua bán trái phép (ha)	Diện tích rừng bị mất (ha)	Diện tích rừng bị hủy hoại (ha)	Số hộ xâm canh	Đã chuyển sang cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh			Đang xử lý	Đang dự thảo Kết luận thanh tra
1	Công ty TNHH MTV Thuận Tân	9	108,84	9	2	3	136,7					2,419			414		Đã chuyển sang cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh
2	Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa												1,543	2,4			Đã chuyển sang cơ quan Cảnh sát điều tra - công an tỉnh
3	Công ty TNHH MTV Quảng Tín								450,1	179,675					63	297,4	Đang xử lý
4	Công ty Cổ phần Thiên Sơn																Đang dự thảo Kết luận thanh tra
5	Công ty TNHH TM Đình Nghệ																Đang dự thảo Kết luận thanh tra
	TỔNG	9	108,84	9	2	3	136,7	450,1	179,675	13,3	2,4	3,962	2,4	477	297,4		